| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 131/2019/HS-PT
Ngày: 11-10 -2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Bùi Đình Thông

*Các Thẩm phán:* Ông Bùi Văn Lam, Bà Trương Thị Lệ Thu

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hải Thuần, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa***: Ông Lê Quang Phiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2019/HSPT ngày 28 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Duy K và Nguyễn Thị P do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2019/HS-ST ngày 16/7/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Các bị cáo kháng cáo*

**1. Nguyễn Duy K**, Sinh ngày: 20/8/1977; Trú tại: Số 5/22/55/128 đường A, phường Đ, Quận N, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình S và bà: Phạm Thị B; Vợ: Nguyễn Thị Hồng H; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến ngày 01/02/2019 được tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Thị P**, Sinh ngày: 01/01/1987; Trú tại: Xóm L, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà: Nguyễn Thị H; Chồng: Nguyễn Hữu T; Con: có 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội

dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2018 đến tháng 11/2018, Nguyễn Duy K đã thuê số nhà 138A, đường N thuộc phường N, thành phố H làm trụ sở và thuê Nguyễn Thị P làm kế toán và sử dụng số tiền 1.136.000.000 đồng cho 11 người vay với lãi suất 5.000 đồng/1.000.000 đồng/1 ngày, tương đương 182,5%/năm (cao gấp 9,125 lần so với quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự). Trong đó K đã cho vay và thu lãi suất vượt quá quy định đối với 03 người vay số tiền từ trên 30.000.000 đồng trở lên, gồm: Cho anh Lê Anh T vay 400.000.000 đồng, thu lãi vượt quá 75.684.000 đồng; cho chị Bùi Thị N vay 300.000.000 đồng, thu lãi vượt quá 65.530.000 đồng; cho anh Nguyễn Thế Y vay 160.000.000 đồng, thu lãi vượt quá 35.616.000 đồng. Ngoài ra, còn có 08 người vay K thu lãi suất vượt quá đối với mỗi người dưới 30.000.000 đồng, gồm: cho anh Nguyễn Ba D vay 80.000.000 đồng, thu lãi vượt quá 14.246.400 đồng; cho chị Hà Thị H vay 60.000.000 đồng, thu lãi vượt quá 13.356.000 dồng; cho chị Dương Thị T vay 70.000.000 đồng, thu lãi vượt quá 13.999.800 đồng; cho anh Nguyễn Văn L vay 56.000.000 đồng, thu lãi vượt quá 12.465.600 đồng; cho anh Tạ Quang L vay 40.000.000 đồng thu lãi vượt quá 8.904.000 đồng; cho chị Trần Thị N vay 30.000.000 đồng, thu lãi vượt quá 5.342.000 đồng; cho chị Nguyễn Thị H vay 20.000.000 đồng, thu lãi vượt quá 4.452.000 đồng; cho anh Hoàng Đông P vay 20.000.000 đồng, thu lãi vượt quá 4.452.000 đồng. Với tổng số tiền lãi vượt quá Nguyễn Duy K thu lợi bất chính là 254.047.800 đồng.

Với hành vi phạm tội trên, tại bản án số: 41/2019/HS-ST ngày 16/7/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật hình sự, Tuyên bố Nguyễn Duy K phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự". Xử phạt: Nguyễn Duy K 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến ngày 01/02/2019.

Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm g khoảng 1 Điều 52; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật hình sự, Tuyên bố Nguyễn Thị P phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự". Xử phạt: Nguyễn Thị P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 16/7/2019 bị cáo Nguyễn Duy K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 29/7/2019 bị cáo Nguyễn Thị P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo K vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo, bị cáo P bổ sung là xin được xử phạt tiền, các bị cáo đều khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Theo lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành của tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" được quy định tại khoản 2 Điều 201của Bộ luật hình sự. Theo đó bản án hình sự sơ thẩm số 41/2019/HS-ST ngày 16/7/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh quyết định tuyên bố các bị cáo phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị trên địa bàn, vì vậy cần xử phạt nghiêm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét về vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyễn Duy K là người thuê địa điểm, tự bỏ tiền cho vay, trực tiếp điều hành mọi hoạt động và hưởng toàn bộ tiền thu lợi bất chính từ việc cho vay lãi suất vượt quá quy định nên giữ vai trò chính; Nguyễn Thị P là kế toán, giúp việc cho K trong việc thực hiện các hoạt động cho vay nên là đồng phạm với vai trò là người giúp sức. Cấp sơ thẩm đã xử phạt các mức án đối với các bị cáo như vậy là nghiêm minh.

Tuy nhiên, qua xem xét Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Đối với bị cáo K: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã cung cấp cho Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm tình tiết mới là đã giúp Công an Thành phố H về việc cung cấp thông tin cho Công an bắt giữ tội phạm truy nã. Đây là tình tiết mới được quy định tại điểm u khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, gia đình hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, vợ không có công ăn việc làm, hiện tại bố mẹ của bị cáo tuổi cũng đã cao và vợ chồng bị cáo đang phải chăm sóc, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo sớm được ra tù, giúp đỡ gia đình là cũng đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một con người có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo P là kế toán, giúp việc cho K trong việc thực hiện các hoạt động cho vay, là người giúp sức trong vụ án có đồng phạm, gia đình hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, bị cáo cũng chỉ là người làm công ăn lương, mọi hoạt động của công ty đều làm theo sự chỉ đạo của bị cáo K, bị cáo chỉ là nhân viên nên muốn có công ăn việc làm để

hưởng lương thì cũng không còn cách nào khác là phải nghe theo sự chỉ đạo. Xét bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức không đáng kể, không được hưởng lợi trong vụ án có đồng phạm, vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy chỉ cần xử phạt tiền đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và cũng đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một con người có ích cho xã hội.

[3] Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[2] Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Duy K, Nguyễn Thị P phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

Áp dụng khoản 2 Điều 201; Điều 17; điểm s, u khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Duy K 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến ngày 01/02/2019.

Áp dụng khoản 2 Điều 201; Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị P 200 triệu đồng.

[3] Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA TP H;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Đình Thông**